

Bản án số: **348 /2024/HSST**
Ngày 24 tháng 12 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu Trang**
- Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Vũ Thị Kim Thanh**
2. Ông Ngô Minh Tuấn

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Đỗ Thùy Trang** – Thư ký Tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hương** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 327/2024/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn T, sinh năm 1977;**

HKTT: T2, phường C2, quận BTL, TP HN;

Nơi ở: khu B, tập thể Đ, phường C2, quận BTL, TP Hà Nội;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12;

Họ và tên bố: Hoàng Văn H (đã chết);

Họ và tên mẹ: Trần Thị T;

Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Thu H; Có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: 01 tiền án, theo danh chỉ bản số 525 do Công an quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội lập ngày 06/9/2024.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 335/HS-ST ngày 18/12/2020 của Tòa án nhân dân quận BTL, Hà Nội xử phạt Hoàng Văn T 30 tháng tù về tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xác minh thi hành án dân sự: T đã nộp án phí HSST. Ra trại ngày 21/11/2022. (Bản án này chưa được xóa án tích).

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2000/HS-ST ngày 19/01/2000 của Tòa án ND huyện TL(cũ), TP Hà Nội xử phạt T 40 tháng tù về tội Cướp tài sản của công dân; Ra trại ngày 05/7/2002 (Bản án này đã được xóa án tích).

- Bản án hình sự sơ thẩm số 261/HS-ST ngày 22/6/2006 của Tòa án nhân dân TP Hà Nội xử phạt Thành 8 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Xác minh thi hành án dân sự: T đã nộp án phí HSST. Ra trại ngày 14/01/2013(Bản án này đã được xóa án tích).

- Bản án hình sự sơ thẩm số 198/HS-ST ngày 21/9/2015 của Tòa án nhân dân quận BTL, Hà Nội xử phạt Thành 30 tháng tù về tội Đánh bạc. Xác minh thi hành án dân sự: T đã nộp án phí HSST. Ra trại ngày 16/9/2017(Bản án này đã được xóa án tích).

Bị can bị bắt quả tang ngày 29/8/2024, Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số I - Công an TP Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21h30' ngày 29/8/2024, Tổ công tác đội CSĐTTP về ma túy – Công an quận BTL phối hợp với Công an phường T kiểm tra chỗ ở của Hoàng Văn T tại khu B, tập thể Đ, phường C2, quận BTL, Hà Nội phát hiện tại chỗ ở của T có 01 bình thủy tinh dùng để sử dụng ma túy và cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận BTL đã tạm giữ của T.

- 01 túi nilon màu trắng, kích thước (5x5) cm bên trong chứa các viên nén màu đỏ;
- 01 túi nilon màu trắng, kích thước (4x3) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng;
- 01 túi nilon màu trắng, kích thước (3x3) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng;
- 01 bình thủy tinh có gắn 01 công thủy tinh màu trắng đã qua sử dụng;
- 01 hộp hình vuông màu đỏ , kích thước (9x9x2,5) cm đã qua sử dụng;
- 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Realme màu xanh, đã qua sử dụng, lắp số thuê bao: 0928.346.120; 0582.294.504.

Sau đó tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật thu giữ và dẫn giải T về trụ sở công an tiếp tục điều tra, làm rõ.

Kết luận giám định số 6395/KL-KTHS ngày 07/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Các viên nén màu đỏ bên trong 01 túi nilon đều là ma túy Methamphetamine, tổng khối lượng 2,248 gam;

-Tinh thể màu trắng bên trong 02 gói nilon đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,966 gam;

- 01 công thủy tinh có dính ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định: Do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy và buồn chán việc gia đình nên khoảng tháng 8/2024, Hoàng Văn T sử dụng mạng xã hội Telegram mua 02 túi ma túy đá và 01 túi ma túy hồng phiên với giá 1.000.000 đồng

của một người không xác định. Sau đó người này đã giao ma túy cho T tại tổ dân phố T, phường P, quận BTL, TP Hà Nội. Sau khi mua được ma túy, T mang về cất giấu tại nhà ở và đã sử dụng một phần, số còn T cất giấu tại phòng ngủ. Đến ngày 29/8/2024, khi Công an kiểm tra, T đã tự nguyện giao nộp số ma túy trên.

Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của T kết quả dương tính với ma túy Methamphetamine; MDMA.

Ngày 30/8/2024, Công an quận BTL dẫn giải Hoàng Văn T xác định nơi nhận ma túy là khu vực tổ dân phố T, phường P, BTL, Hà Nội: qua rà soát xung quanh không phát hiện được đối tượng đã bán ma túy cho T nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

*Cáo trạng số 314/CT-VKS ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận BTL, TP Hà Nội truy tố Hoàng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

* Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận BTL sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên phạt: Bị cáo mức án tù 40 tháng đến 46 tháng tù;

*** *Xử lý vật chứng:***

1. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa tang vật đã giám định; 01 hộp hình vuông màu đỏ đã qua sử dụng; 01 bình thủy tinh đã qua sử dụng

2. Tịch thu xung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động kiểu dáng Realme màu xanh, đã qua sử dụng do có liên quan đến hành vi phạm tội

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn phạt tiền đối với bị cáo; Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, bị cáo không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất, sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận BTL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận BTL, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không

có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu, phù hợp với bản kết luận giám định số 6395/KL-KTHS ngày 07/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, và các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 21 giờ 30 phút ngày 29/8/2024, tại Tổ dân phố T, phường P, quận BTL, TP Hà Nội, Hoàng Văn T có hành vi tàng trữ trái phép **3,214 gam** ma túy Methamphetamine để sử dụng thì bị tổ công tác Công an quận BTL phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo Hoàng Văn T đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn T là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà Nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy là chất gây nghiện và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV, AIDS. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy cũng như hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội.

[4]. Xét nhân thân của bị cáo: Từ năm 2015 đến năm 2020 bị cáo đã có 04 tiền án về các tội: “ Cướp tài sản”, “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; “Đánh Bạc” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Trong đó có 01 tiền án năm 2020 chưa được xóa, nên lần này phạm tội là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự. Qua đó thể hiện bị cáo đã từng bị pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng không sửa đổi bản thân, tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và mang tính răn đe, phòng ngừa chung.

[5]. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, do vậy cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên xét không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo.

[7]. Vật chứng của vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận BTL là: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa tang vật đã giám định; 01 hộp hình vuông màu đỏ đã qua sử dụng, 01 bình thủy tinh đã qua sử dụng, đây là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

*Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu xung công quỹ nhà nước: 01 điện

thoại di động kiểu dáng Realme màu xanh, đã qua sử dụng do có liên quan đến hành vi phạm tội

[8]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Hoàng Văn T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2024.

3. Vật chứng của vụ án:

* Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa tang vật đã giám định, bên ngoài dán kín các mép có chữ ký giáp lại của cán bộ niêm phong, giám định viên, Hoàng Văn Thành và hình dấu cơ quan công an; 01 hộp hình vuông màu đỏ kích thước (9x9x2,5)cm, đã qua sử dụng; 01 bình thủy tinh đã qua sử dụng.

* Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động kiểu dáng Realme màu xanh, đã qua sử dụng, lắp số thuê bao: 0928.346.120; 0582.294.504.

Hiện các vật chứng trên, Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số: 92/25 ngày 18/12/2024.

4. Về án phí HSST: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Trang